

Số: 4330 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 22 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Công trình: Mở rộng, nâng cấp Bảo tàng Quang Trung
Hạng mục: Khu Đèn thờ Tây Sơn Tam Kiệt.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 541/TTr-STC ngày 21/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên công trình: Mở rộng, nâng cấp Bảo tàng Quang Trung

Hạng mục: Khu Đèn thờ Tây Sơn Tam Kiệt.

- Chủ đầu tư: Ban QLDA Dân dụng và CN tỉnh (Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch thực hiện phần TKBVTC & dự toán; Ban QLDA DD và CN thực hiện các thủ tục tiếp theo);

- Cơ quan phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Định;

- Địa điểm xây dựng: Bảo tàng Quang Trung, huyện Tây Sơn, Bình Định;

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 01/6/2019-03/8/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
	Tổng cộng:	59.696.528.000	54.697.581.000
I	Chi phí xây dựng	56.003.854.000	52.946.994.000
1	Gói thầu số 05	44.786.088.000	42.056.980.000

	<i>Trong đó: - Chi phí Xây dựng</i>	<i>44.382.566.000</i>	<i>41.653.458.000</i>
	<i>- Chi phí xây dựng lán trại, nhà tạm:</i>	<i>403.522.000</i>	<i>403.522.000</i>
2	Gói thầu số 06	11.217.766.000	10.890.014.000
	<i>Trong đó: - Chi phí Xây dựng</i>	<i>11.140.989.000</i>	<i>10.813.237.000</i>
	<i>- Chi phí xây dựng lán trại, nhà tạm:</i>	<i>76.777.000</i>	<i>76.777.000</i>
III	Chi phí quản lý dự án	820.456.000	745.869.000
IV	Chi phí tư vấn đầu tư	2.397.419.000	811.342.000
1	Chi phí tư vấn TKBVTC, dự toán	1.294.428.000	0
	<i>- Phần xây dựng</i>	<i>1.122.879.000</i>	<i>0</i>
	<i>- Phần HTKT</i>	<i>171.549.000</i>	<i>0</i>
2	Chi phí thẩm tra TKBVTC, dự toán phần bổ sung	23.306.000	0
	<i>- Phần xây dựng</i>	<i>17.656.000</i>	<i>0</i>
	<i>- Phần HTKT</i>	<i>5.650.000</i>	<i>0</i>
3	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT thi công XD	53.253.000	48.411.000
	<i>- Phần xây dựng</i>	<i>38.117.000</i>	<i>34.651.000</i>
	<i>- Phần HTKT</i>	<i>15.136.000</i>	<i>13.760.000</i>
4	Chi phí giám sát thi công XD	1.020.472.000	760.931.000
	<i>- Phần xây dựng</i>	<i>831.153.000</i>	<i>588.824.000</i>
	<i>- Phần HTKT</i>	<i>189.319.000</i>	<i>172.107.000</i>
5	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu tư vấn giám sát	5.960.000	2.000.000
V	Chi phí khác	474.799.000	193.376.000
1	Chi phí bảo hiểm công trình	128.729.000	38.477.000
2	Chi phí thẩm định PCCC	20.000.000	0
3	Chi phí thẩm định TKBVTC, dự toán	21.954.000	0
4	Chi phí thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu XL, giám sát TC	49.307.000	45.722.000
5	Chi phí kiểm toán	159.869.000	0
6	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	94.940.000	109.177.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị QT được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị QT được phê duyệt
2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
Tổng số	59.696.528	54.697.581	52.550.000	2.147.581	

Vốn đầu tư công: (Vốn NSNN)					
1. Vốn đã thanh toán:			52.550.000		
- Ngân sách tỉnh:			52.550.000		

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			54.697.581.000	54.697.581.000
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			54.697.581.000	54.697.581.000

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	54.697.581.000	
Trong đó:		
1. Đã bố trí :	52.550.000.000	
- Ngân sách tỉnh:	52.550.000.000	
2. Chưa bố trí:	2.147.581.000	

- Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán (ngày 27/9/2023) là:

* Tổng nợ phải trả: 2.147.581.000 đồng

Chi phí xây dựng	1.954.001.000
- Gói thầu số 05	1.344.931.000
- Gói thầu số 06	609.070.000
Chi phí tư vấn đầu tư	84.403.000
- Chi phí giám sát thi công XD	84.403.000
Chi phí khác	109.177.000
- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	109.177.000

* Tổng nợ phải thu: không.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm xác định trách nhiệm việc chậm tiến độ thi công của các đơn vị có liên quan để xử lý theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Tổng cộng	54.697.581.000	
Bảo tàng Quang Trung	54.697.581.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Chịu trách nhiệm về những nội dung, công việc của từng đơn vị, cơ quan đã thực hiện xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K1. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh